

CHƯƠNG 12
NHẬP CẢNH TẠM THỜI CỦA KHÁCH KINH DOANH

BIỂU CAM KẾT CỦA VIỆT NAM VỀ NHẬP CẢNH TẠM THỜI
CHO KHÁCH KINH DOANH

**(Bản dịch không chính thức của Vụ Chính sách thương mại đa biên,
Bộ Công Thương)**

BIỂU CAM KẾT CỦA VIỆT NAM VỀ NHẬP CẢNH TẠM THỜI CHO KHÁCH KINH DOANH

Dưới đây là cam kết của Việt Nam theo Điều 12.4 (Cấp phép nhập cảnh tạm thời) liên quan đến việc nhập cảnh tạm thời cho khách kinh doanh.

Mô tả nhóm đối tượng	Điều kiện và hạn chế (bao gồm thời gian lưu trú)
A. Người chào bán dịch vụ Việt Nam áp dụng cam kết đối với nhóm đối tượng này cho tất cả các Bên có cam kết đối với các nhóm đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none">• Khách kinh doanh• Người chào bán dịch vụ	
<u>Định nghĩa:</u> Người chào bán dịch vụ là người không sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam và không nhận thù lao từ bất cứ nguồn nào tại Việt Nam, và tham gia vào các hoạt động có liên quan đến việc đại diện cho một nhà cung cấp dịch vụ để đàm phán tiêu thụ dịch vụ của nhà cung cấp đó, với điều kiện: (i) không được bán trực tiếp dịch vụ đó cho công chúng; và (ii) người chào bán không trực tiếp tham gia cung cấp dịch vụ.	Thời hạn lưu trú của những người này không vượt quá 6 tháng.
B. Người di chuyển nội bộ doanh nghiệp 1. Việt Nam áp dụng cam kết đối với nhóm đối tượng này cho tất cả các Bên có cam kết đối với nhóm đối tượng sau: <ul style="list-style-type: none">• Người di chuyển nội bộ doanh nghiệp	
2. Việt Nam sẽ cấp phép nhập cảnh và tạm trú cho người di chuyển nội bộ doanh nghiệp, như mô tả dưới đây, làm việc trong các ngành và phân ngành dịch vụ mà Việt Nam cam kết trong WTO (tài liệu WT/ACC/VNM/48/Add.2) mà không yêu cầu những khách kinh doanh này phải có giấy phép lao động hay yêu cầu tương tự để được nhập cảnh tạm thời.	
3. Việt Nam có thể, trên cơ sở nộp đơn, cho phép nhập cảnh và tạm trú đối với vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của người di chuyển nội bộ doanh nghiệp của một Bên khác.	
4. Trên cơ sở nộp đơn, người di chuyển nội bộ doanh nghiệp và, trong trường hợp liên quan, vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của họ có thể được cấp thẻ tạm trú, hoặc các quyền tương đương	

cho phép xuất nhập cảnh nhiều lần.

Định nghĩa:

Người di chuyển nội bộ doanh nghiệp bao gồm người quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia của doanh nghiệp của một Bên khác, đã thành lập hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam, di chuyển tạm thời trong nội bộ doanh nghiệp sang hiện diện thương mại này, và là những người đã được doanh nghiệp tuyển dụng trước đó ít nhất một năm. Để rõ ràng hơn,

(a) **Người quản lý và giám đốc điều hành** là những người chỉ đạo về cơ bản việc quản lý các doanh nghiệp đã thành lập hiện diện thương mại ở Việt Nam, chỉ chịu sự giám sát hoặc chỉ đạo chung từ Hội đồng quản trị hoặc cổ đông của doanh nghiệp hay cấp tương đương, bao gồm việc chỉ đạo doanh nghiệp đó hoặc phòng hay ban trực thuộc, giám sát và kiểm soát công việc của các nhân viên chuyên môn, nhân viên quản lý hoặc nhân viên giám sát khác, có quyền thuê và sa thải hoặc kiến nghị sa thải hoặc các hoạt động về nhân sự khác, và là người không trực tiếp thực hiện các công việc liên quan đến cung cấp dịch vụ của hiện diện thương mại;

(b) **Chuyên gia** là người làm việc trong một tổ chức và có trình độ chuyên môn cao và có kiến thức về dịch vụ, thiết bị nghiên cứu, kỹ thuật hay quản lý của tổ chức đó hoặc có 5 năm kinh nghiệm chuyên môn ở cùng vị trí với vị trí làm việc ở Việt Nam. Khi đánh giá kiến thức này, cần xem xét không chỉ kiến thức cụ thể đối với hiện diện thương mại đó mà phải xem xét cả việc người đó có kỹ năng hoặc chuyên môn cao liên quan đến thương mại hoặc một loại công việc đòi hỏi kiến thức chuyên ngành hay không. Chuyên gia có thể bao gồm, nhưng không giới hạn ở, các thành viên của một ngành nghề chuyên môn được cấp phép.

Những người này sẽ được nhập cảnh và tạm trú trong thời gian ban đầu là ba năm và có thể được gia hạn tùy thuộc vào thời gian hoạt động của hiện diện thương mại đó ở Việt Nam.

Đối với bất kỳ hiện diện thương mại nào được doanh nghiệp của một Bên khác thành lập trên lãnh thổ Việt Nam, tối thiểu 20% tổng số người quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia phải là công dân Việt Nam. Tuy nhiên, cho phép ít nhất 3 người quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia không phải người Việt Nam.

Thời gian cho phép đối với vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của người di chuyển nội bộ doanh nghiệp sẽ giống như thời gian cho phép đối với người di chuyển nội bộ doanh nghiệp liên quan.

C. Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại

1. Việt Nam áp dụng cam kết đối với nhóm đối tượng này cho tất cả các Bên có cam kết đối với các nhóm đối tượng sau:

- Giám đốc điều hành độc lập

- Nhân sự khác
- Người chịu trách nhiệm thành lập Hiện diện thương mại
- Nhà đầu tư

2. Việt Nam có thể, trên cơ sở nộp đơn, cho phép nhập cảnh và tạm trú đối với vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại của một Bên khác.

3. Trên cơ sở nộp đơn, người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại và, trong trường hợp liên quan, vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của họ có thể được cấp thẻ tạm trú, hoặc các quyền tương đương cho phép xuất nhập cảnh nhiều lần.

Định nghĩa:

Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại là người quản lý và giám đốc điều hành (như định nghĩa trong phần B ở trên) trong một pháp nhân, chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại của một nhà cung cấp dịch vụ của một Bên khác ở Việt Nam, với điều kiện:

(i) những người này không tham gia trực tiếp vào việc bán hàng hay cung cấp dịch vụ; và

(ii) nhà cung cấp dịch vụ đó có địa bàn kinh doanh chính trên lãnh thổ của một Bên khác và không có hiện diện thương mại ở Việt Nam.

Thời hạn lưu trú của những người này không vượt quá 1 năm.

Thời gian cho phép đối với vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại sẽ giống như thời gian cho phép đối với người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại liên quan.

D. Nhân sự khác

Việt Nam áp dụng cam kết đối với nhóm đối tượng này cho tất cả các Bên có cam kết đối với các nhóm đối tượng sau:

- Giám đốc điều hành độc lập
- Nhân sự khác
- Người chịu trách nhiệm thành lập hiện diện thương mại
- Nhà đầu tư

Định nghĩa:

Nhân sự khác bao gồm người quản lý, giám đốc điều hành và chuyên gia, như định nghĩa trong phần B, mà người Việt Nam không thể thay thế và được doanh nghiệp của một Bên khác đã thành lập hiện diện thương mại trên lãnh thổ Việt Nam tuyển dụng bên ngoài lãnh thổ Việt Nam để tham gia vào hoạt động của doanh nghiệp này ở Việt Nam.

Những người này sẽ được nhập cảnh và tạm trú theo thời hạn hợp đồng tuyển dụng liên quan hoặc trong khoảng thời gian đầu ba năm tùy thuộc thời hạn nào ngắn hơn, và có thể được gia hạn tùy thuộc vào hợp đồng tuyển dụng giữa họ và hiện diện thương mại này.

E. Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng (CSS)

1. Việt Nam áp dụng cam kết đối với nhóm đối tượng này cho tất cả các Bên có cam kết đối với các nhóm đối tượng sau:
 - Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng
 - Chuyên gia độc lập
 - Người lắp đặt/Người phục vụ
 - Chuyên gia
2. Việt Nam có thể, trên cơ sở nộp đơn, cho phép nhập cảnh và tạm trú đối với vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng của một Bên khác.
3. Trên cơ sở nộp đơn, nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng và, trong trường hợp liên quan, vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của họ có thể được cấp thẻ tạm trú, hoặc các quyền tương đương cho phép xuất nhập cảnh nhiều lần.

Định nghĩa:

Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng (CSS) là người được doanh nghiệp của một Bên khác không có hiện diện thương mại ở Việt Nam tuyển dụng và có hợp đồng dịch vụ với một doanh nghiệp Việt Nam hoạt động kinh doanh tại Việt Nam. Cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam có thể thiết lập các thủ tục cần thiết để đảm bảo tính xác thực của hợp đồng.

Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng phải có:

- (a) bằng đại học hoặc chứng chỉ chuyên môn kỹ thuật chứng nhận có kiến thức tương đương;
- (b) trình độ chuyên môn, nếu cần, để thực hiện công việc trong lĩnh vực liên quan theo quy định của pháp luật Việt Nam; hoặc
- (c) ít nhất năm năm kinh nghiệm chuyên môn trong lĩnh vực này.

Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng nên được doanh nghiệp không có hiện diện thương mại ở Việt Nam tuyển dụng trước đó ít nhất hai năm và đáp ứng các điều kiện đối với "chuyên gia" như mô tả ở trên.

Nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng có thể nhập cảnh và lưu trú ở Việt Nam trong 6 tháng hoặc theo thời hạn của hợp đồng, tùy thuộc thời hạn nào ngắn hơn. Việc gia hạn có thể được xem xét.

Số lượng nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng quy định trong hợp đồng dịch vụ không được nhiều hơn mức cần thiết để thực hiện hợp đồng do pháp luật quy định và theo yêu cầu của Việt Nam.

Thời gian cho phép đối với vợ/chồng hoặc người phụ thuộc của nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng sẽ giống như thời gian cho phép đối với nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng liên quan.

Các ngành cho phép nhà cung cấp dịch vụ theo hợp đồng nhập cảnh là:

- Dịch vụ máy tính và các dịch vụ liên quan (CP 841, 845, 849)
- Dịch vụ kỹ sư (CPC 8672)
- Dịch vụ tư vấn kỹ thuật đồng bộ (CPC 8673)
- Dịch vụ pháp lý (CPC 861)
- Dịch vụ kế toán, thuế và kiểm toán (CPC 862, 8630)
- Dịch vụ kiến trúc (CPC 8671)

	<ul style="list-style-type: none">- Dịch vụ liên quan đến khai khoáng (CPC 883, CPC 5115) - Dịch vụ viễn thông - Dịch vụ phân phối (CPC 621, 622, 631, 632, 61111, 61112, 6113, 6121, 8929) - Dịch vụ xây dựng và các dịch vụ liên quan (CPC 511, 512, 513, 514, 515, 516, 517, 518) - Dịch vụ giáo dục (CPC 922, 923, 924, 929) - Dịch vụ môi trường - Dịch vụ tài chính (bao gồm ngân hàng và bảo hiểm) - Dịch vụ liên quan đến tổ chức sự kiện thể thao (CPC 96411, 96412, 96413) - Dịch vụ vận tải đường bộ (CPC 7123) - Dịch vụ vận tải hàng không (dịch vụ bán và tiếp thị sản phẩm hàng không, dịch vụ đặt giữ chỗ bằng máy tính và bảo dưỡng và sửa chữa máy bay (CPC8868**) và huấn luyện bay thương mại).
--	--